

Số: 321.1 /QĐ-THHTAY

Hải Quang, ngày 15 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung ngân sách năm 2025

Kinh phí đảm bảo tiền lương, tăng lương, chuyển xếp lương cho giáo viên

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Hải Quang về việc bổ sung kinh phí đảm bảo tiền lương, tăng lương, chuyển xếp lương cho giáo viên năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính trường tiểu học Hải Tây.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung : Kinh phí đảm bảo tiền lương, tăng lương, chuyển xếp lương cho giáo viên năm 2025 của trường Tiểu học Hải Tây (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Kế toán tài chính
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT.



Trần Thị Lụa

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Hải Tây

Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Hải Quang)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	141.276.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	141.276.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

Ngày 15 tháng 11 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Lụa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HẢI QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 872 /QĐ-UBND

Hải Quang, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung dự toán ngân sách năm 2025
Kinh phí đảm bảo tiền lương, tăng lương, chuyển xếp lương cho giáo viên**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Hải Quang về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Hải Quang năm 2025 sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hải Quang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Hải Quang năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 cho UBND các xã, phường để thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách;

Căn cứ Thông báo số 4989/STC-NS ngày 06/11/2025 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình về việc bổ sung có mục tiêu năm 2025 cho ngân sách các xã, phường để thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp nhu cầu tăng lương, chuyển xếp lương giáo viên năm 2025 của các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trong xã;

Xét Tờ trình số 163/TTr-PKT ngày 12/11/2025 của Phòng Kinh tế xã Hải Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 cho các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; số tiền: 947.000.000 đồng (Chín trăm bốn mươi bảy triệu đồng) để thực hiện tăng lương, chuyển xếp lương cho giáo viên.

Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 được bổ sung, Giao Phòng Kinh tế phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện dự toán của đơn vị.

Các đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí nêu tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các chế độ tài chính hiện hành.

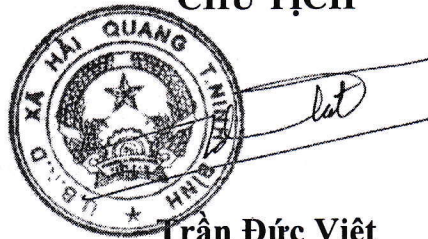
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo, ủy viên UBND xã;
- KBNN Khu vực V – PGD số 7;
- Như Điều 3;
- Lưu: Văn thư, Phòng KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Việt

Phụ lục

**BỘ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025 CHO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC, THCS
KINH PHÍ ĐẢM BẢO TIỀN LƯƠNG, TĂNG LƯƠNG, TĂNG LƯƠNG, CHUYỂN XẾP LƯƠNG CHO GIÁO VIÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Hải Quang)

Đơn vị: đồng

TT	Đơn vị	Mã đơn vị QHNS	Chương - Khoản	Tổng cộng (Mã nguồn 13 - Kinh phí thực hiện tự chủ)	Kinh phí tăng lương năm 2025			Kinh phí chuyển xếp lương
					Nhu cầu kinh phí đảm bảo tiền lương, tăng lương năm 2025	Kinh phí đã giao tại Quyết định số 595/QĐ- UBND ngày 29/8/2025 của UBND xã Hải Quang	Kinh phí tăng lương cấp bổ sung	
A	B	C	D	1=4+5	2	3	4=2-3	5
	Tổng cộng			947.000.000	1.048.000.000	209.000.000	839.000.000	108.000.000
1	Trường Mầm non Hải Tây	1129438	822-071	154.569.000	179.569.000	25.000.000	154.569.000	
2	Trường Mầm non Hải Quang	1129441	822-071	88.264.000	108.264.000	20.000.000	88.264.000	
3	Trường Mầm non Hải Đông	1129457	822-071	75.631.000	94.631.000	19.000.000	75.631.000	
4	Trường Tiểu học Hải Tây	1108003	822-072	141.276.000	158.022.000	27.000.000	131.022.000	10.254.000
5	Trường Tiểu học Hải Quang	1107999	822-072	90.606.000	112.606.000	22.000.000	90.606.000	
6	Trường Tiểu học Hải Đông	1102686	822-072	88.189.000	116.189.000	28.000.000	88.189.000	
7	Trường Trung học cơ sở Hải Tây	1079949	822-073	115.856.000	121.030.000	22.000.000	99.030.000	16.826.000
8	Trường Trung học cơ sở Hải Quang	1010088	822-073	52.607.000	74.607.000	22.000.000	52.607.000	
9	Trường Trung học cơ sở Hải Đông	1004623	822-073	140.002.000	83.082.000	24.000.000	59.082.000	80.920.000